

**PHỤ LỤC V**  
**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020  
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN**  
**IN KHOA HỌC KỸ THUẬT**

Số: 06/BCQT-IKH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----000-----

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2021

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT**  
**Năm 2020**

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch chứng khoán

- Tên Công ty niêm yết: **Công ty cổ phần In Khoa học Kỹ thuật**
- Địa chỉ trụ sở chính: 101A Nguyễn Khuyến, Phường Văn Miếu, Quận Đống Đa, Hà Nội
- Điện Thoại: (024) 38238505 Fax: (024) - 37474713 Email: inkhkt@gmail.com
- Vốn điều lệ: 15.710.000.000đ (Mười lăm tỷ, bảy trăm mười triệu đồng)
- Mã chứng khoán: IKH
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: chưa thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông.**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/ Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày/tháng	Nội dung
1	68/NQ/ĐHĐCĐ2020-IKH	30/6/2020	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua (với tỉ lệ nhất trí 100%) các nội dung tại Đại hội: - Báo cáo kết quả năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020. - BCTC và phương án PPLN 2019. - Báo cáo của Ban kiểm soát

			- Thù lao năm 2020 của HĐQT và BKS
2	69/BB/ĐHĐCĐ2020-IKH	30/6/2020	Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2020

## II. Hội đồng quản trị

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Phan Thị Thu Hương	CT-HĐQT	27/6/2016	4/4	100%	
2	Chu Thế Hoàng	UV-HĐQT	27/6/2016	4/4	100%	
3	Nguyễn Thành Sơn	PCT-HĐQT		4/4	100%	
4	Nguyễn Lê Trà My	UV-HĐQT	27/6/2016	4/4	100%	
5	Nguyễn Tiến Cường	UV-HĐQT		4/4	100%	

### 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Giám sát công tác chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.
- Chỉ đạo thực hiện tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Xem xét các thông qua các nội dung trình Đại hội: BCTC, Phương án PPLN năm 2019...
- Xem xét thực hiện kế hoạch đề ra cho năm 2020.
- Chỉ đạo thực hiện chế độ báo cáo và công bố thông tin.

### 3. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày, tháng	Nội dung
1	07/BBHĐQT-IKH	06/2/2020	Biên bản Họp HĐQT
2	08/NQHĐQT-IKH	06/2/2020	Bà Phan Thị Thu Hương giữ chức vụ CT HĐQT thay ông Chu Thế Hoàng
3	39/NQHĐQT-IKH	20/4/2020	Nghị quyết giãn giảm tiền dịch vụ văn phòng do ảnh hưởng dịch bệnh Covid 19
4	61/BBHĐQT-IKH	18/6/2020	Họp HĐQT tổ chức ĐHĐCĐ thường niên

5	62/NQHĐQT-IKH	18/6/2020	Công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020
6	68/NQĐHĐCĐ-IKH	30/6/2020	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020
7	69/BBĐHĐCĐ-IKH	30/6/2020	Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020
8	85/BB-HĐQT	05/8/2020	Biên bản họp HĐQT
9	86/NQ-HĐQT	05/8/2020	Nghị quyết HĐQT về hạn mức tín dụng
10	125/BBHĐQT-IKH	28/12/2020	Biên bản họp HĐQT quý IV năm 2020

### III. Ban kiểm soát:

#### 1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Đỗ Thị Hạnh	Trưởng BKS	22/6/2018	2/2	100%	
2	Đỗ Xuân Phúc	KSV	22/6/2018	2/2	100%	
3	Đào Hương Lan	KSV	22/6/2018	2/2	100%	

#### 2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ban kiểm soát thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT, BGĐ và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua việc tham dự, đóng góp ý kiến tại các phiên họp của HĐQT, BGĐ. Xem xét thông qua các báo tình hình tài chính định kỳ quý/năm.

- Nội dung họp của Ban kiểm soát chủ yếu bao gồm: Thẩm định Báo cáo tài chính năm của Công ty. Đề nghị giải trình ý kiến ngoại trừ của đơn vị kiểm toán tại Báo cáo tài chính thường niên. Đánh giá hiệu quả quản lý và hoạt động của HĐQT, của BGĐ với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thống nhất báo cáo trình ĐHĐCĐ thường niên.

#### 3. Sự phối hợp hoạt động của BKS với HĐQT, BGĐ và các bộ phận quản lý:

- BKS tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT. Được HĐQT cung cấp đầy đủ các Quyết định, Nghị quyết.

- HĐQT và BDH tạo điều kiện thuận lợi cho BKS cập nhật thông tin, tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động cũng như công tác sản xuất kinh doanh của Công ty.

- BKS cũng có thành viên chuyên trách tại Công ty nên có nhiều thuận lợi trong việc phối hợp thực hiện công tác với HĐQT cũng như BGD.

#### IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Nguyễn Thành Sơn	24/8/1975	Kỹ sư cơ khí chế tạo máy	01/07/2012
2	Vũ Quốc Toàn	23/9/1962	Kỹ sư Công nghệ In	01/10/2017

#### V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Vũ Thị Hưng	19/11/1968	Cử nhân kinh tế	01/10/2017

#### VI. Đào tạo về quản trị Công ty

Các khóa đào tạo về quản trị Công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và thư ký của Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty.

#### VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2020) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty.

##### 1. Danh sách về người có liên quan của Công ty.

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (Nếu có)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có)	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
-------------	----------------------	--	------------------------------	--------------------------------------	--------------------------------------	---	---	-------


Ghi chú: Số giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... Thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

Ghi chú: Số giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (Đối với tổ chức).

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát.

S T T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác.

4.1. Giao dịch Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

#### 1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (Nếu có)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Chu Thế Hoàng		Chủ tịch HĐQT	013332518				Đại diện phần vốn của SCIC
2	Nguyễn Lê Trà My		UV-HĐQT	012145682				Đại diện phần vốn của SCIC
3	Nguyễn Tiến Cường		UV-HĐQT	011795543		0	0%	Thành viên độc lập
4	Nguyễn Thành Sơn		PCT-HĐQT	012835191		150	0,01%	
4.1	Nguyễn Thành Sơn		Giám Đốc					
5	Phan Thị Thu Hương		UV-HĐQT	001176003816		793.426	50,5%	
6	Đỗ Thị Hạnh		Tr.BKS	011949845		0	0%	
7	Đào Hương Lan		UV BKS	012888936		0	0%	
8	Đỗ Xuân Phúc		UV BKS	121601719		0	0%	
9	Vũ Quốc Toàn		PGĐ	010176571		0	0%	
10	Vũ Thị Hưng		KTT	012387306		100	0,006%	

\* **Ghi chú:** Người nội bộ: Ông Chu Thế Hoàng, Bà Nguyễn Lê Trà My: ủy quyền đại diện tổng cộng 251.666 cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần in Khoa học kỹ thuật, chiếm tỷ lệ 16,02% vốn điều lệ.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty niêm yết

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán chuyển đổi)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:**



**CHỦ TỊCH HĐQT**

**PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT**

*Nguyễn Thành Sơn*